

Bản án số: 124/2021/HSST

Ngày: 16/6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM
Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* **Ông Phạm Đồng Trung**

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Chu Thị Khuê

2. Bà Vũ Thị Hà

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* **Bà Lê Thị Thảo**- Thư ký Tòa án

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa:*

Bà Nguyễn Diệu Thùy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 06 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 125/2021/TL-HSST ngày 26/05/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2021/QĐXX - ST ngày 02/06/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Trung D**; Giới tính: Nam; Sinh ngày 03/07/1981

Nơi đăng ký NKTT: Căn 1H1, tập thể vật tư nông nghiệp, tổ 2, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Lê Thiên Long, sinh năm: 1953; Con bà: Lê Thị Thu, sinh năm: 1959; Có vợ là: Đào Thị Hồng, sinh năm 1986, có 02 con lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2012.

Nhân thân: 03 tiền sự, 01 tiền án

- Từ năm 1997 đến 2014 bị xử phạt hành chính về các hành vi Tổ chức dùng chất ma túy, Đánh bạc và Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản - *ngoài thời hiệu*

- Ngày 15/10/1999, Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm xử phạt 8 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 16 tháng về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có (phạm tội khi 17 tuổi 8 tháng 17 ngày). AS: 194/HSST - *án tích đã được xóa*

Tạm giữ: 07/02/2021 - Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn: 09/02/2021

Hiện bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 06/02/2021, Tổ công tác Công an phường Đồng Xuân làm nhiệm vụ trên địa bàn, khi đến trước cửa số nhà 20 Gầm Cầu, phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội phát hiện Lê Trung D có biểu hiện nghi

vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, D tự nguyện lấy từ khẩu trang đang đeo ra giao nộp 01 miếng băng dính màu đen quấn quanh 02 túi nilông gồm: 01 túi nilông kích thước 3,5x4,5cm chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nilông kích thước 2x2,5cm chứa tinh thể màu trắng - D khai là ma túy dạng “đá” và ma túy Ketamine nhằm mục đích sử dụng. Ngoài ra còn thu giữ của Lê Trung D: 01 điện thoại di động Iphone 6 màu xám Imei: 359301061760046, sim số 0966662781; 01 ô tô nhãn hiệu Vinfast BKS: 30G - 496.78, số khung: RPXAB1RSFLV001888, số máy: 100700001VF20S6D. Tổ công tác đã đưa D cùng tang vật về trụ sở Công an phường Đồng Xuân để làm việc.

Tại cơ quan điều tra, Lê Trung D khai: Khoảng 12h30' ngày 06/02/2021, D được bạn quen trên mạng xã hội tên “Linh Linh” rủ cùng sử dụng ma túy đá. Khoảng 19h cùng ngày, D điều khiển xe ô tô Vinfast màu đen BKS: 30G - 496.78 đến khu vực ngã ba Kim Mã - Nguyễn Thái Học, quận Ba Đình, Hà Nội gặp 01 người đàn ông không quen biết mua 01 túi ma túy “đá”, 01 túi ma túy Ketamine với giá 1.000.000 đồng, hai túi nilông này được dán với nhau bằng băng dính màu đen. Mua được ma túy, D giấu vào trong khẩu trang đeo trên mặt và điều khiển ô tô đến 20 Gầm Cầu, phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội để cùng “Linh Linh” sử dụng ma túy thì bị kiểm tra, bắt quả tang như đã nêu trên. Chiếc điện thoại thu giữ của D sử dụng để liên lạc với gia đình bạn bè và liên lạc với “Linh Linh” rủ nhau cùng sử dụng ma túy.

Tại Kết luận giám định số 1515/KLGD-PC09 ngày 15/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: *Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông kích thước 3,5x4,5cm là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,945 gam; Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông kích thước 2x2,5cm là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 0,243 gam.*

Cơ quan điều tra xét nghiệm Lê Trung D dương tính với chất ma túy.

Về người đàn ông bán ma túy cho Lê Trung D và đối tượng “Linh Linh” rủ D cùng sử dụng ma túy, do D khai không rõ tên tuổi địa chỉ của các đối tượng này. Cơ quan điều tra dẫn giải D đến nơi mua ma túy tại khu vực ngã ba Kim Mã - Nguyễn Thái Học, quận Ba Đình, Hà Nội nhưng không xác định được người đàn ông đã bán ma túy. Vì vậy, cơ quan điều tra không có điều kiện xác minh làm rõ để xử lý.

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu VINFAST màu đen BKS: 30G - 496.78, số khung: RPXAB1RSFLV001888, số máy: 100700001VF20S6D, quá trình điều tra xác định chủ đăng ký xe là chị Đào Thị Hồng (sinh năm: 1986, ĐKHKT: P203 nhà 16 phố 226 Văn Miếu, quận Đống Đa, Hà Nội). Ngày 05/02/2021, chị Hồng ký hợp đồng số 383.32/2021/HĐUQ ủy quyền sử dụng xe cho chị gái là chị Đào Thị Dung. Ngày 06/02/2021, chị Dung cho Lê Trung D mượn xe để đi lại, không biết D tàng trữ trái phép chất ma túy. Xét thấy chiếc xe ô tô không liên quan đến hành vi phạm tội của Lê Trung D nên cơ quan điều tra đã trả chiếc xe trên cho chị Đào Thị Hồng, chị Hồng nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số 128/CT-VKS ngày 18/05/2021, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố Lê Trung D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và công

nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị kết tội bị cáo Lê Trung D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Áp dụng điểm i khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Trung D mức án từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ, 01 sim điện thoại; tịch thu sung công 01 điện thoại Iphone 6 màu xám đã qua sử dụng.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Trung D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng những tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đồng thời căn cứ vào các bản Kết luận giám định số 1515/KLGD-PC09 ngày 15/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: *Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông kích thước 3,5x4,5cm là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,945 gam; Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông kích thước 2x2,5cm là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 0,243 gam.* Căn cứ kết luận giám định thì Lê Trung D tàng trữ nhiều loại ma túy nhằm mục đích sử dụng được quy định tại các điểm khác nhau của Điều 249 Bộ luật hình sự. Quy đổi theo Nghị định 19/CP ngày 02/2/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều luật của Bộ luật hình sự năm 2015: Khối lượng ma túy Methamphetamine là 0,945 gam quy đổi là 18,9% (so với khối lượng ma túy tối thiểu quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS); khối lượng Ketamine là 0,243 gam quy đổi là 1,215% (so với khối lượng ma túy tối thiểu quy định tại điểm l khoản 2 Điều 249 BLHS) = 20,115%. Nên hành vi của Lê Trung D đủ cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Điều 249 khoản 1 điểm i Bộ luật hình sự.

Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 06/02/2021, Lê Trung D có hành vi tàng trữ trái phép 0,945 gam ma túy loại Methamphetamine và 0,243 gam ma túy loại Ketamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Như vậy, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố Lê Trung D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật.

[2] Xét tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo:

Hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của Lê Trung D là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước, gây

mất trật tự an toàn xã hội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Bị cáo đã có 1 lần bị xử lý hình sự mặc dù đã được xóa án tích đáng lẽ bị cáo phải lấy đó làm bài học để không tiếp tục vi phạm, tuy nhiên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội lần này. Xét thấy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù giam cách ly các bị cáo trong một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo cũng như phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo có bổ để tham gia trong kháng chiến Chống Mỹ, được tặng thưởng Huy chương kháng Chiến và Huy chương chiến sỹ vẻ vang nên cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về tang vật: Cần tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ, 01 sim điện thoại. Tịch thu sung công 01 điện thoại di động Iphone màu xám đã qua sử dụng
Không áp dụng hình phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Lê Trung D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng:

+ Điểm i khoản 1 điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

+ Điều 106, 135, 331, 333 - Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

+ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

3. Xử phạt: Lê Trung D **15(mười lăm)** tháng tù

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ 07/02/2021 đến 09/02/2021.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự.

4. Xử lý vật chứng:

*Tịch thu tiêu hủy: 01 miếng băng dính màu đen quấn quanh một túi nilông kích thước khoảng 3,5x4,5cm chứa 0,837 gam Methamphetamine (sau khi đã trừ đi 0,108 gam lấy mẫu giám định) và 01 túi nilông kích thước khoảng 2x2,5cm chứa 0,2 gam Ketamine(sau khi đã trừ đi 0,043 gam lấy mẫu giám định); 01 sim điện thoại đã qua sử dụng.

*Tịch thu sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám, máy cũ đã qua sử dụng.

Tang vật hiện giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm theo biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 31/5/2021

5. Án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Công an quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm;
- Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
(thay thông báo);
- Bị cáo
- L- u HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Đồng Trung